

Số: 12/2025/QĐCNTTLH

Chư Pưh, ngày 12 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA
HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 107, 110, 116, 117, 118, 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phạm Ngọc H và chị Nguyễn Thị Như Á.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 06/5/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung và cấp dưỡng khi ly hôn của anh Phạm Ngọc H và chị Nguyễn Thị Như Á.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09/5/2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Anh Phạm Ngọc H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Chị Nguyễn Thị Như Á, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn H, thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (Bao gồm: Đơn yêu cầu ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án đề ngày 09/5/2025 của anh Phạm Ngọc H và chị Nguyễn Thị Như Á).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09/5/2025 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09/5/2025, cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Ngọc H và chị Nguyễn Thị Như Á thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 71/2014, quyền số 01/2014 ngày 21/10/2014 của UBND xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai hết hiệu lực kể từ ngày 12/5/2025.

- Về nuôi con chung, cấp dưỡng: Giao con chung là cháu Phạm Ngọc T,

sinh ngày 16/7/2014 cho anh Phạm Ngọc H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Chị Nguyễn Thị Như Á có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), cấp dưỡng định kỳ vào ngày 09 của tháng.

Thời điểm trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con của anh Phạm Ngọc H và thời điểm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của chị Nguyễn Thị Như Á bắt đầu từ ngày 09/5/2025 cho đến khi cháu Phạm Ngọc T thành niên, hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Phạm Ngọc H cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng chị Nguyễn Thị Như Á còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: Anh Phạm Ngọc H và chị Nguyễn Thị Như Á không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề này.

- Về các vấn đề khác: Không.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Pưh;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- CQTHADS huyện Chư Pưh;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu; HSVV, VT-LT, CGQ.

THẨM PHÁN

Võ Tiến Sỹ